

Số: 40 /TB-VP

Hải Dương, ngày 22 tháng 3 năm 2019

## THÔNG BÁO

**Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Dương Thái  
tại cuộc họp Lãnh đạo UBND tỉnh ngày 11 tháng 3 năm 2019**

Ngày 11 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở UBND tỉnh, đồng chí Nguyễn Dương Thái - Chủ tịch UBND tỉnh đã chủ trì cuộc họp của Lãnh đạo UBND tỉnh. Cùng dự cuộc họp có các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh; đại diện Lãnh đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; đại diện Lãnh đạo: Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Hội Nông dân tỉnh; các thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Hải Dương; các thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình Mục tiêu quốc gia tỉnh Hải Dương giai đoạn 2016-2020; đại diện Lãnh đạo Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Bắc Hưng Hải.

Tại cuộc họp, Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét và cho ý kiến về một số nội dung do các Sở, ngành báo cáo như sau:

(1). Sở Nội vụ báo cáo xin ý kiến về Kế hoạch thi tuyển giáo viên các trường học;

(2). Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo xin ý kiến về: Kế hoạch phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2019; Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Đề án mỗi xã một sản phẩm tỉnh Hải Dương giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2030;

(3). UBND huyện Kinh Môn báo cáo xin ý kiến về Đề án thành lập thị xã Kinh Môn và thành lập các phường thuộc thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Qua ý kiến thảo luận và thống nhất của các đại biểu dự họp, Chủ tịch UBND tỉnh đã kết luận và chỉ đạo như sau:

### 1. Về Kế hoạch thi tuyển giáo viên các trường học

1.1. UBND tỉnh cơ bản thống nhất về sự cần thiết và nội dung Kế hoạch thi tuyển giáo viên các trường học (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) do Sở Nội vụ báo cáo.

1.2. UBND tỉnh giao Sở Nội vụ tiếp thu ý kiến của các đại biểu dự họp để chỉnh sửa, hoàn thiện Kế hoạch, lưu ý một số vấn đề sau:

a) Về số lượng chỉ tiêu, cơ cấu tuyển dụng: Không tuyển dụng hết 100% số lượng giáo viên còn thiếu trên địa bàn tỉnh (trừ giáo viên mầm non), yêu cầu dành một tỷ lệ nhất định để bố trí giáo viên dạy các môn học mới từ niên học 2020-2021 ở khối Tiểu học và Trung học cơ sở. Tiến hành rà soát, xác định chính xác số lượng giáo viên còn thừa, thiếu trên địa bàn các huyện, thành phố để phân bổ cho phù hợp trước khi tổ chức thi tuyển.

b) Về hình thức thi tuyển vòng 2: Đồng ý tổ chức thi viết, thời gian 180 phút môn Nghiệp vụ chuyên ngành. Tuy nhiên, đối với một số môn đặc thù (như mỹ thuật, âm nhạc, thể dục, quốc phòng,...) nghiên cứu tổ chức theo hình thức thi thực hành.

c) Về thời gian: Dự kiến cuối Quý 2, đầu Quý 3 năm 2019.

1.3. Sở Nội vụ phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh hoàn thiện Báo cáo của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh đề xin ý kiến Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

## **2. Về Kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2019**

2.1. Đánh giá chung về kết quả phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2018:

Trên địa bàn tỉnh có tổng số 19 tuyến đê dài khoảng 374 km (trong đó có 256 km đê cấp III trở lên, 118 km đê dưới cấp III), 9 tuyến đê bồi dài khoảng 37 km; 69 tuyến kè; 5 vị trí bờ lở và 279 cống dưới đê; 1.241 trạm bơm (tổng công suất bơm khoảng 4.000.000 m<sup>3</sup>/h; 68 hồ trữ nước; 10.465 km kênh mương các loại; 292 km kênh Bắc Hưng Hải. Có 02 trạm khí tượng, 8 trạm thủy văn, 10 trạm đo mưa và 01 cảng chuyên để neo đậu tàu thuyền phục vụ tìm kiếm cứu nạn. Trong những năm vừa qua hệ thống đê điều, các công trình thủy lợi đã được nhà nước quan tâm đầu tư, nâng cấp. Tuy nhiên, vẫn còn một số vị trí đê xung yếu, ản họa khó lường trong mùa lũ, bão; một số trạm bơm máy móc còn lạc hậu, hiệu suất thấp, một số công trình tưới tiêu bị xâm hại; kênh mương, sông trục bị bồi lắng gây ách tắc dòng chảy... làm ảnh hưởng đến công tác tưới, tiêu, chống úng.

Năm 2018, mặc dù thời tiết khó khăn (có 12 đợt nắng nóng gay gắt, chịu ảnh hưởng gián tiếp của 04 cơn bão và 02 đợt áp thấp nhiệt đới, 01 trận giông lốc, 02 trận sét đánh, 05 đợt lũ nhỏ,...), ngân sách có hạn, song công tác tu bổ, nâng cấp hệ thống công trình đê điều, thủy lợi tiếp tục được quan tâm, xóa dần các trọng điểm xung yếu. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và của tỉnh về tăng cường công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, các cấp, các ngành, các địa phương, cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn đã tích cực chuẩn bị những điều kiện cần thiết, thống nhất trong tổ chức, chỉ huy phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo phương châm "bôn tại chỗ"; vì vậy đã cơ bản đáp ứng yêu cầu theo kế hoạch đã đề ra, góp phần ổn định chính trị và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tuy nhiên, trong công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2018 trên địa bàn tỉnh vẫn còn bộc lộ một số hạn chế. Đó là tình trạng sạt lở bờ sông trên một số tuyến sông tiếp tục diễn biến phức tạp; tình trạng vi phạm quy định về bảo vệ đê điều, công trình thủy lợi nội đồng chậm được xử lý; tình trạng khai thác cát, sỏi, lập bến bãi trái phép còn diễn biến phức tạp; còn có tư tưởng chủ quan, lơ là trong công tác phòng chống thiên tai ở một số cơ quan, đơn vị; nguồn lực cho công tác phòng, chống thiên tai còn hạn chế; nhân lực chuyên

trách cho công tác phòng, chống thiên tai thiếu cả về số lượng và chất lượng, đặc biệt còn yếu ở cấp xã.

## 2.2. Kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2019:

a) UBND tỉnh cơ bản nhất trí với Kế hoạch phòng, chống thiên tai năm 2019 (sau đây viết tắt là Kế hoạch) do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh) báo cáo.

b) Trước khi phê duyệt ban hành Kế hoạch, UBND tỉnh yêu cầu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát điều chỉnh nhiệm vụ của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị trong công tác phòng, chống thiên tai cho phù hợp; bổ sung các giải pháp nhằm tăng cường sự phối hợp trong công tác quản lý, vận hành hệ thống sông trục Bắc Hưng Hải; giao trách nhiệm cho UBND cấp xã trong việc quản lý, bảo vệ các công sau trục Bắc Hưng Hải.

## 3. Về Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

3.1. UBND tỉnh cơ bản nhất trí về Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo.

3.2. UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp thu ý kiến các đại biểu dự họp để chỉnh sửa, hoàn thiện Kế hoạch, cụ thể:

a) Rà soát lại bảo đảm chính xác số lượng các xã trên địa bàn tỉnh.

b) Rà soát kết quả số xã về đích nông thôn mới năm 2018, trên cơ sở đó phối hợp với UBND các huyện, thành phố đôn đốc các xã dự kiến về đích nông thôn mới năm 2019 hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trình các Sở, ngành có liên quan thẩm định trong thời gian tới.

c) Phối hợp với 04 huyện đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019 (Nam Sách, Bình Giang, Gia Lộc, Thanh Miện) rà soát, thống nhất số liệu với Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính.

d) Làm rõ căn cứ về mức hỗ trợ 20 tỷ đồng/huyện, thành phố đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019.

đ) Rà soát, tách số kinh phí thực hiện Đề án mỗi xã một sản phẩm tỉnh Hải Dương giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2030 trong Kế hoạch.

3.3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh để hoàn thiện Báo cáo của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh để xin ý kiến Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

## 4. Về Đề án mỗi xã một sản phẩm tỉnh Hải Dương giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2030

4.1. UBND tỉnh thống nhất phê duyệt và ban hành Đề án mỗi xã một sản phẩm tỉnh Hải Dương giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Đề án) do Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn báo cáo.

4.2. Sau khi Đề án được ban hành, UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn soạn thảo, ban hành hướng dẫn cụ thể triển khai thực hiện Đề án; các Sở, ngành: Khoa học và Công nghệ, Liên minh Hợp tác xã tỉnh phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong quá trình thực hiện.

## **5. Về Đề án thành lập thị xã Kinh Môn và thành lập các phường thuộc thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương**

5.1. UBND tỉnh nhất trí với Đề án thành lập thị xã Kinh Môn và thành lập các phường thuộc thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương do UBND huyện Kinh Môn và Đơn vị tư vấn báo cáo.

5.2. Để triển khai các công việc tiếp theo trong thời gian tới, bảo đảm tiến độ đề ra, UBND tỉnh yêu cầu:

a) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp UBND huyện Kinh Môn và Đơn vị tư vấn chủ động liên hệ, phối hợp với các cơ quan chuyên môn của Bộ Xây dựng, các Bộ, ngành Trung ương để đẩy nhanh tiến độ thành lập thị xã Kinh Môn và thành lập các phường thuộc thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

b) UBND huyện Kinh Môn và Công an huyện Kinh Môn báo cáo Công an tỉnh để sẵn sàng bố trí lực lượng khi cấp có thẩm quyền cho phép thành lập một số phường (trên cơ sở nâng cấp từ các xã) trên địa bàn huyện.

5.3. Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Sở Xây dựng và UBND huyện Kinh Môn hoàn thiện Báo cáo của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh để xin ý kiến Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Văn phòng UBND tỉnh thông báo kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh để các cơ quan, đơn vị có liên quan biết và tổ chức thực hiện./.

### **CHÁNH VĂN PHÒNG**

#### **Nơi nhận:**

- TTTU, TT HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Ban Pháp chế của HĐND tỉnh;
- Ban VH-XH của HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Ban CHPCTT&TKCN tỉnh;
- Ban Chỉ đạo Chương trình MTQG tỉnh Hải Dương;
- Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Hưng Hải;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Công nghệ - Thông tin (để đưa tin);
- CV VP UBND tỉnh (Quỳnh, Minh, Chính, Thanh, Khanh);
- Lưu: VT, TH, CV. Hùng (55b)đ

